

TÒA ÁN NDTP HÀ NỘI
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH OAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Oai, ngày 28 tháng 8 năm 2024

Số: 110/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 173/2024/TLST-HNGĐ ngày 29/7/2024 về việc Ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Ng. T. H. P, sinh năm 2001.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã CV, huyện O, thành phố H.

Bi đơn: Anh Ph. V. T, sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã BH, huyện O, thành phố H.

Căn cứ các Điều 28, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 54, 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTWQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/8/2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Chị Ng. T. H. P và anh Ph. V. T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BH, huyện O, thành phố H ngày 02/4/2019. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay chị P, anh T thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Bởi lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Ng. T. H. P và anh Ph. V. T.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị Ng. T. H. P và anh Ph. V. T có 03 con chung tên là: Ph. B. L, sinh ngày 13/5/2018, Ph. B. K, sinh ngày 13/5/2018 và Ph. L. A, sinh ngày 13/10/2019.

Ghi nhận thỏa thuận của chị P, anh T sau ly hôn chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ph. B. K và cháu Ph. L. A; anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu

Ph. B. L; chị P, anh T không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2. Về tài sản chung: Chị P, anh T trình bày không có tài sản chung, do vậy không xét.

3. Về công nợ: Chị P, anh T trình bày không có công nợ chung, do vậy không xét.

4. Về án phí: Chị Ng. T. H. P tự nguyện chịu cả số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) - án phí ly hôn sơ thẩm.

Số tiền án phí chị P phải nộp được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) - tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm, chị P đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0020841 ngày 29/7/2024. Chị Ng. T. H. P được nhận lại tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THÂN PHÁN**

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- UBND xã BH, huyện O, thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án và VP.

Phan Huy Cương